

Số:4537/KH-BVHTTDL

Hà Nội, ngày 17 tháng 10 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### **Triển khai các giải pháp để hình thành môi trường văn hóa số; Xây dựng cơ chế, chính sách khắc phục khoảng cách chênh lệch về hạ tầng văn hóa và mức thụ hưởng văn hóa giữa các vùng, miền, nhóm xã hội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045**

Triển khai Nghị quyết số 111/NQ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17 tháng 11 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (gọi chung là Nghị quyết số 111/NQ-CP), Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Kế hoạch triển khai các giải pháp để hình thành môi trường văn hóa số; xây dựng cơ chế, chính sách khắc phục khoảng cách chênh lệch về hạ tầng văn hóa và mức thụ hưởng văn hóa giữa các vùng, miền, nhóm xã hội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

- Xác định các giải pháp trọng tâm trong việc hình thành môi trường văn hóa số.
- Đề xuất, xây dựng cơ chế, chính sách khắc phục khoảng cách chênh lệch về hạ tầng văn hóa giữa thành thị và nông thôn, đồng bằng và miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo; chênh lệch về mức thụ hưởng văn hóa giữa các nhóm xã hội, các cộng đồng dân cư.
- Nội dung Kế hoạch bám sát quan điểm, mục tiêu, phân công nhiệm vụ tại Nghị quyết số 111/NQ-CP.
- Đảm bảo sự vào cuộc đồng bộ, trách nhiệm, tích cực, hiệu quả của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc triển khai, thực hiện Kế hoạch.

#### **II. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức của cơ quan, tổ chức, cá nhân về vị trí, vai trò, ý nghĩa của văn hóa số trong sự phát triển văn hóa, con người Việt Nam.
  - Phát huy vai trò của dư luận xã hội trên môi trường số, dùng ý kiến đúng

đắn của số đông để điều chỉnh, uốn nắn kịp thời, đấu tranh với những biểu hiện sai trái, lệch chuẩn đạo đức, văn hóa. Nêu cao trách nhiệm của mỗi tổ chức, cá nhân trong môi trường số.

b) Phát huy vai trò, sức mạnh của văn học, nghệ thuật, báo chí trong việc phê phán những biểu hiện lệch lạc và định hướng các chuẩn mực văn hóa mới trên môi trường số phù hợp đặc tính và truyền thống dân tộc góp phần hiện thực hóa khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và tinh thần Hội nghị Văn hóa toàn quốc năm 2021.

2. Xây dựng con người thời đại số, công dân số và văn hóa ứng xử trên môi trường số.

a) Nâng cao nhận thức, năng lực cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động về văn hóa trong xã hội số thông qua các chương trình, đề án đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ ngành văn hóa, thể thao và du lịch.

b) Ban hành các quy tắc ứng xử văn hóa (lối sống, ứng xử, phương thức giao tiếp, làm việc...) và chuẩn mực đạo đức, pháp luật của con người trong môi trường số phù hợp với đặc tính và truyền thống dân tộc.

3. Tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa.

a) Đẩy mạnh chuyển đổi số trong phương thức và hoạt động văn hóa (sáng tạo, lưu giữ, truyền bá, tiếp nhận, thưởng thức,...) của cá nhân và cộng đồng trên cơ sở ứng dụng các phương tiện và công nghệ kỹ thuật số.

b) Đẩy mạnh số hóa di sản văn hóa, hình thành cơ sở dữ liệu số về di sản văn hóa (bao gồm di sản văn hóa vật thể, di sản văn hóa phi vật thể và di sản tư liệu).

c) Tăng cường xây dựng chuyển đổi số, công nghệ tiên tiến vào hoạt động quản lý nhà nước về lĩnh vực điện ảnh (bao gồm: xây dựng phần mềm quản lý nhân sự và cập nhật dữ liệu hồ sơ; xây dựng hệ thống dữ liệu về phân loại phim trên không gian mạng; số hóa dữ liệu phát hành, phổ biến phim tại Việt Nam).

d) Xây dựng hạ tầng công nghệ số đồng bộ từ trung ương đến địa phương, phát triển thư viện số tại Thư viện Quốc gia Việt Nam và thư viện công cộng cấp tỉnh; tăng cường xây dựng cơ sở dữ liệu tài nguyên số tại Thư viện Quốc gia Việt Nam trở thành trung tâm bảo quản số, dữ liệu số dùng chung, thực hiện tích hợp, liên thông, chia sẻ dữ liệu số giữa các thư viện; xây dựng hệ thống quản lý các thư viện Việt Nam.

e) Xây dựng và hỗ trợ phát triển không gian đa phương tiện hoặc trải nghiệm với sách phục vụ phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng tại thư viện công cộng cấp tỉnh.

g) Tăng cường, thúc đẩy việc số hóa các hiện vật để triển khai các hoạt động giáo dục, truyền thống thông qua di sản tại các bảo tàng.

4. Rà soát, đề xuất cơ chế, chính sách và các giải pháp nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho người dân ở các vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc, biên giới,

hải đảo, vùng đặc biệt khó khăn.

a) Hoàn thiện chính sách thúc đẩy sáng tạo và hưởng thụ văn hóa phù hợp với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, xử lý kịp thời các thách thức đặt ra đối với phát triển văn hóa - xã hội.

b) Nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa góp phần thu hẹp khoảng cách chênh lệch giữa thành thị và nông thôn, đồng bằng và miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh.

c) Tăng cường năng lực cơ sở vật chất, hỗ trợ xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở, khu vui chơi, giải trí dành cho trẻ em tại các khu công nghiệp, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng đặc biệt khó khăn và các địa phương không tự cân đối được ngân sách.

d) Thúc đẩy hoạt động, hỗ trợ trang thiết bị cho các đội thông tin, tuyên truyền lưu động tại vùng biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng đặc biệt khó khăn.

e) Phối hợp xây dựng và triển khai các hoạt động giáo dục nghệ thuật, nâng cao năng lực thẩm mỹ cho thanh niên, thiếu niên, chương trình giáo dục nghệ thuật trong nhà trường.

g) Chú trọng nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ nhằm nâng cao, phát huy hiệu quả văn hóa đặc trưng vùng miền góp phần xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; chú trọng nghiên cứu để tích hợp các chức năng công nghệ, phần mềm phù hợp với văn hoá các cộng đồng dân tộc thiểu số, vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn để bảo đảm phát triển, hài hòa giữa các cộng đồng dân cư.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

a) Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ

- Tổ chức quán triệt trong cơ quan, đơn vị, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về Nghị quyết số 111/NQ-CP.

- Triển khai, thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ được giao (chi tiết tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch).

b) Cục Văn hóa cơ sở:

Chủ trì, đôn đốc các cơ quan, đơn vị; theo dõi, tổng hợp việc thực hiện Kế hoạch, báo cáo Lãnh đạo Bộ.

c) Báo Văn hóa, Báo Điện tử Tổ quốc, Tạp chí Văn hóa nghệ thuật

Chủ động, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức hoạt động truyền thông việc triển khai Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

d) Vụ Kế hoạch, Tài chính căn cứ đề xuất kế hoạch nhiệm vụ và kinh phí

hàng năm của các đơn vị, tổng hợp, cân đối ngân sách nhà nước để bố trí cho các đơn vị triển khai nhiệm vụ theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật hiện hành.

## **2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương**

a) Tăng cường công tác phối hợp với Ban Tuyên giáo tỉnh ủy, thành ủy, các cơ quan, ban, ngành tại địa phương triển khai thực hiện việc quán triệt, phổ biến, tuyên truyền về quan điểm, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về xây dựng công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; xây dựng môi trường văn hóa số.

b) Triển khai, thực hiện các nhiệm vụ tại địa phương về xây dựng môi trường văn hóa số.

c) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ban hành văn bản chỉ đạo, kế hoạch tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của ngành theo Kế hoạch này.

d) Tổng hợp, báo cáo việc triển khai, thực hiện Kế hoạch tại địa phương phù hợp với điều kiện thực tiễn, bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm.

Trên đây là Kế hoạch của Ngành văn hóa, thể thao và du lịch triển khai Chương trình hành động của Chính phủ Nghị quyết số 111/NQ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17 tháng 11 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh hoặc khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị gửi ý kiến bằng văn bản về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (qua Cục Văn hóa cơ sở) để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định. /

### **Nơi nhận:**

- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Phó Thủ tướng CP Lê Minh Khái (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Đảng ủy, Công đoàn, Đoàn TNCSHCM Bộ;
- Sở VH TTDL, Sở VH TT, Sở Du lịch các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Lưu: VT, VHCS (1), NTH.160

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Trịnh Thị Thủy**

**Phụ lục**

**CÁC ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH, NHIỆM VỤ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH**

*(Kèm theo Kế hoạch số 4537/KH-BVHTTDL ngày 17 tháng 10 năm 2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)*

TT	Nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Các đề án, chương trình, nhiệm vụ góp phần hình thành môi trường văn hóa số</b>			
1.	Chương trình hành động “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018 - 2025”	2018 - 2025	Vụ Đào tạo	Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ
2.	Xây dựng bộ quy tắc ứng xử trong từng lĩnh vực của Ngành	2022 - 2030	Các đơn vị tham mưu quản lý nhà nước từng lĩnh vực của Ngành.	
3.	Đề án xây dựng đội ngũ cán bộ ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch đến năm 2030	2023 - 2030	Vụ Tổ chức cán bộ	
4.	Đề án Xây dựng cơ sở dữ liệu về phòng, chống bạo lực gia đình	2022 - 2030	Vụ Gia đình	
5.	Đề án chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa nghệ thuật	2022 - 2023	Trung tâm Công nghệ thông tin	
6.	Đề án “Số hóa dữ liệu lễ hội tại Việt Nam”	2021 - 2025	Cục Văn hóa cơ sở	Quyết định số 2139/QĐ-BVHTTDL ngày 16/7/2021 của Bộ VHTTDL

7.	Chương trình số hóa Di sản văn hóa Việt Nam giai đoạn 2021-2030	2021 - 2030	Cục Di sản văn hóa	Quyết định số 2026/QĐ-TTg ngày 2/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ
8.	Chương trình chuyển đổi số ngành Thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030	Giai đoạn 1: 2021 - 2025	Vụ Thư viện	Quyết định số 2175/QĐ-BVHTTDL ngày 23/7/2021 của Bộ VHTTDL
9.	Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa đến năm 2030”	2023 - 2025	Vụ Thư viện	Quyết định số 1346/QĐBVHTTDL ngày 26/5/2023 của Bộ VHTTDL
10.	Đề án hệ thống “Số hóa dữ liệu phát hành, phổ biến phim tại Việt Nam”, thực hiện chuyển đổi số, công nghệ tiên tiến vào hoạt động quản lý nhà nước ngành điện ảnh	2023 - 2025	Cục Điện ảnh	
11.	Đề án chuyển đổi số các tác phẩm mỹ thuật, nhiếp ảnh đạt Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng nhà nước về văn học nghệ thuật lĩnh vực mỹ thuật, nhiếp ảnh	2025 - 2030	Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm	
12.	Đề án xây dựng Bộ chỉ số văn hóa quốc gia vì sự phát triển bền vững	2023 - 2030	Viện Văn hóa Nghệ thuật quốc gia Việt Nam	
13.	Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045	2025 - 2045	Viện Văn hóa Nghệ thuật quốc gia Việt Nam; Cục Bản quyền tác giả	
14.	Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu và lập Bản đồ về các ngành công nghiệp văn hóa		Cục Bản quyền tác giả	
15.	Biên soạn, xuất bản sách ảnh “100 năm Nhiếp ảnh Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng”	2026 - 2030	Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm	

16.	Chương trình giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình đến năm 2030	2022 - 2030	Vụ Gia đình	Quyết định số 96/QĐ-TTg ngày 19/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ
17.	Đề án “Xây dựng đội ngũ trí thức ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2035”	2024 - 2035	Vụ Đào tạo	
<b>II</b>	<b>Các đề án, chương trình, nhiệm vụ góp phần khắc phục khoảng cách chênh lệch về hạ tầng văn hóa giữa thành thị và nông thôn, đồng bằng và miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo; chênh lệch về mức thụ hưởng văn hóa giữa các nhóm xã hội, các cộng đồng dân cư</b>			
18.	Đề án “Định hướng công tác hoàn thiện hệ thống pháp luật về văn hóa, thể thao và du lịch giai đoạn 2026-2030”	2026 - 2030	Vụ Pháp chế	Quyết định số 4170/QĐ-BVHTTDL ngày 29/12/2023 của Bộ VHTTDL
19.	Quy hoạch mạng lưới cơ sở văn hóa và thể thao thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045	2024 - 2045	Văn phòng Bộ	
20.	Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng đến năm 2020, định hướng đến năm 2030	Giai đoạn 1: 2021-2025	Vụ Thư viện	Quyết định số 2223/QĐ-BVHTTDL ngày 02/8/2021 của Bộ VHTTDL
21.	Chương trình phòng, chống bạo lực gia đình trong tình hình mới đến năm 2025	Giai đoạn 1: 2022 - 2025	Vụ Gia đình	Quyết định số 45/QĐ-TTg ngày 13/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ
22.	Đề án xây dựng trường quay nội đăng cấp quốc tế	2023 - 2030	Cục Điện ảnh	
23.	Đề án xây dựng Trung tâm kỹ thuật điện ảnh và trường quay Quốc gia	2023 - 2030	Cục Điện ảnh	
24.	Đề án xây dựng “Trung tâm (kênh) phát hành phim trực tuyến”	2023 - 2030	Cục Điện ảnh	

25.	Đề án xây dựng Trung tâm Chiếu phim Quốc gia tại các tỉnh Thừa Thiên Huế, thành phố Đà Nẵng và Thành phố Hồ Chí Minh	2023 - 2030	Cục Điện ảnh	
26.	Đề án đào tạo tài năng trong lĩnh vực văn hóa nghệ thuật giai đoạn 2016 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030	2016 - 2025	Vụ Đào tạo	Quyết định số 1341/QĐ-TTg ngày 08/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ
27.	Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhân lực văn hóa nghệ thuật ở nước ngoài đến năm 2030	Giai đoạn 1: 2016 - 2025	Vụ Đào tạo	Quyết định số 1437/QĐ-TTg ngày 19/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ
28.	Đề án xây dựng Dàn nhạc dân tộc quốc gia Việt Nam góp phần bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống dân tộc		Cục Nghệ thuật Biểu diễn	
29.	Đề án xây dựng một số chương trình nghệ thuật đỉnh cao		Cục Nghệ thuật biểu diễn	
30.	Đề án “Bảo tồn và phát huy trang phục truyền thống các dân tộc thiểu số Việt Nam trong giai đoạn hiện nay”	2019 - 2025	Vụ Văn hóa dân tộc	Quyết định số 209/QĐ-BVHTTDL ngày 18/01/2019 của Bộ VHTTDL
31.	Đề án “Bảo tồn và phát huy giá trị văn học dân gian của các dân tộc thiểu số đến năm 2030”	2022 - 2025	Vụ Văn hóa dân tộc	Quyết định số 3875/QĐ-BVHTTDL ngày 30/12/2022 của Bộ VHTTDL
32.	Đề án “Tổ chức định kỳ Ngày hội, giao lưu văn hóa, thể thao và du lịch vùng đồng bào các dân tộc thiểu số theo khu vực và toàn quốc giai đoạn 2021-2030”	2021 - 2030	Vụ Văn hóa dân tộc	Quyết định số 3666/QĐ-BVHTTDL ngày 07/12/2020 của Bộ VHTTDL



33.	Đề án “Chương trình hoạt động văn hóa, nghệ thuật phục vụ vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2021 - 2030”	Giai đoạn 1: 2021 - 2025	Vụ Văn hóa dân tộc	Quyết định số 4452/QĐ- BVHTTDL ngày 31/12/2020 của Bộ VHTTDL
34.	Đề án “Bảo tồn, phục dựng và phát huy giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch giai đoạn 2021-2030”	Giai đoạn 1: 2021 - 2025	Vụ Văn hóa dân tộc	Quyết định số 3404/QĐ- BVHTTDL ngày 22/12/2021 của Bộ VHTTDL
35.	Chương trình Bảo tồn và phát huy bền vững giá trị di sản văn hóa Việt Nam giai đoạn 2021 - 2025	2021 - 2025	Cục Di sản văn hóa	Quyết định số 1230/QĐ- TTg ngày 15/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ
36.	Đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động bảo tàng giai đoạn 2023 - 2026	2023 - 2026	Cục Di sản văn hóa	
37.	Đề án Phát triển văn học nghệ thuật góp phần nuôi dưỡng tâm hồn con người Việt Nam giai đoạn 2025 - 2030	2025 - 2030	Cục Nghệ thuật biểu diễn	